

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-02-2018

V/v: Kiện xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Doanh

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2017/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2017 về tranh chấp “**kiện xin ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX-ST ngày 15/01/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30/01/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1986

HKTT: Thôn NC, xã CĐ, huyện ĐH, tỉnh PT.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị Huyền K, sinh năm: 1988

HKTT: Thôn HT, xã MS, huyện VG, tỉnh HY

Tại phiên tòa: Anh T có mặt, chị K vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Xuân T trình bày:

Anh và chị Vũ Thị Huyền K kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/12/2016 tại UBND xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Sau khi đăng ký kết hôn, anh chị chung sống tại nhà trọ thuê ở huyện Văn Lâm. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và dẫn đến xô sát nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bản chất của chị K

không như những gì anh nghĩ, chị K sống không thật, hay nói những điều không thật về bản thân và gia đình. Ngoài ra, chị K còn có các mối quan hệ xã hội phức tạp khác bên ngoài. Tất cả những điều đó ở chị K anh không thể chấp nhận được. Do đó, mặc dù anh chị dự định đến tháng 06/2017 sẽ tổ chức lễ cưới nhưng sau hai tháng chung sống, anh chị đã ly thân đến nay. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị K nữa nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị K.

Về con chung: Anh và chị K chưa có con chung, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp: Anh và chị K không có gì chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 02/01/2018, bị đơn là chị Vũ Thị Huyền K trình bày:

Chị và anh Nguyễn Xuân T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Anh chị chỉ đăng ký kết hôn, không tổ chức lễ cưới. Sau đó, anh chị thuê nhà tại xã LH, huyện VL, tỉnh HY để chung sống. Anh chị chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, tình trạng mâu thuẫn cứ tăng dần theo thời gian. Nguyên nhân là do chị và anh T không tìm hiểu kỹ về nhau, khi chung sống thấy không hợp nhau về mọi mặt. Anh chị ly thân từ ngày 28/3/2017 đến nay không quan tâm đến nhau, nếu có liên lạc với nhau chỉ để tri triết, chửi bới nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đồng ý ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh T chưa có con chung, hiện tại chị cũng không mang thai, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp: Chị và anh T không có gì chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Kết quả xác minh tại Trưởng thôn Hoàng Trạch và cán bộ tư pháp UBND xã Mỹ Sở thể hiện:

Anh Nguyễn Xuân T và chị Vũ Thị Huyền K kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/12/2016 tại UBND xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang. Sau khi đăng ký kết hôn, không thấy anh chị tổ chức lễ cưới. Anh chị cũng không chung sống tại địa phương nên chính quyền địa phương không nắm được diễn biến quan hệ hôn nhân của anh chị. Đến thời điểm này, anh chị chưa có con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải nhưng chị K cố tình vắng mặt nên không hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên.
- Bị đơn vắng mặt

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng về trình tự thủ tục tố tụng, đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân T, xử cho anh T được ly hôn chị Vũ Thị Huyền K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Vũ Thị Huyền K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng chị K vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Vũ Thị Huyền K kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/12/2016 tại UBND xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại nhà trọ thuê ở huyện VL, tỉnh HY. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và xô sát nhau. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh chị tiến tới hôn nhân khi còn chưa hiểu rõ về nhau, quá trình chung sống lại không kiên nhẫn, không vì nhau, dẫn đến chỉ sau khoảng hai tháng chung sống anh chị đã ly thân. Cuộc hôn nhân của anh chị bắt đầu không có lễ cưới, khi đăng ký cũng không báo cáo hai bên gia đình, cuộc sống vợ chồng chóng vánh, lạnh nhạt. Cho đến nay, anh chị đều khẳng định không còn tình cảm với nhau nữa, chị K cũng nhất trí ly hôn anh T. Hội đồng xét xử thấy hôn nhân giữa anh T và chị K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, xử cho anh T được ly hôn chị K để anh chị xây dựng cuộc sống riêng.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Vũ Thị Huyền K chưa có con chung, chị K hiện tại không mang thai, anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp: Anh T và chị K đều khẳng định anh chị không có tài sản chung, không có công nợ chung, không có đất nông nghiệp chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về công sức: Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, điều 203, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228, điều 235, điều 266, điều 267 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình

- Luật phí và lệ phí; Khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân T.

Xử cho anh Nguyễn Xuân T ly hôn với chị Vũ Thị Huyền K

2. Về con chung: Anh T và chị K chưa có con chung nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp: Không đề cập giải quyết.

4. Về công sức: Không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 015575 ngày 02/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Văn Giang
- Cơ quan THADS huyện Văn Giang
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Trung